

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021
của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới**

Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 06), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

Quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 06, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động, quyết tâm chính trị cao của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

2- Yêu cầu

Cấp ủy, chính quyền, ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, cả trước mắt và lâu dài; tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị phải nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Chú trọng công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát, kịp thời khắc phục những khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện.

II- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu chung

Đẩy mạnh công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chỉ thị số 06, tạo nền tảng để xây dựng xã hội hạnh phúc, là mục tiêu và động lực cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

2- Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu hằng năm: Có 95% trở lên hộ gia đình được tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình trong xây dựng

và phát triển bền vững đất nước; trung bình giảm từ 10-15% hộ gia đình có bạo lực, hộ gia đình có người mắc các tệ nạn xã hội; tăng trên 10% hộ gia đình, thành viên trong gia đình được hưởng thụ các dịch vụ y tế, văn hóa, giáo dục và dịch vụ hỗ trợ gia đình, hỗ trợ thành viên trong gia đình.

- Phân đầu đến năm 2025: Đạt trên 95% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới; trên 90% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; trên 80% thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân từ 2 đến 2,5%/năm, vùng đồng bào dân tộc thiểu số giảm bình quân từ 2 đến 3%/năm; 100% gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú; trên 95% hộ gia đình trở lên dành thời gian chăm sóc, dạy bảo con cháu, tạo điều kiện cho con, cháu phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần, không phân biệt trai, gái; phụng dưỡng, chăm sóc ông bà, cha mẹ, phụ nữ có thai và nuôi con nhỏ.

- Phân đầu đến năm 2030: 100% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới; có từ 95% trở lên hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; từ 85% trở lên thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa; duy trì mức giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 2%/năm; duy trì 100% gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú; 98% hộ gia đình trở lên dành thời gian chăm sóc, dạy bảo con cháu, tạo điều kiện cho con, cháu phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần, không phân biệt trai, gái; phụng dưỡng, chăm sóc ông bà, cha mẹ, phụ nữ có thai và nuôi con nhỏ.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình

Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng gia đình; chú trọng phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng gia đình; nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp về công tác xây dựng gia đình; đồng chí Bí thư cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện việc thực hiện công tác xây dựng gia đình của địa phương, đơn vị. Cán bộ, đảng viên phải nêu gương và vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Văn bản số 3722-CV/TU ngày 16/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người*

Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Văn bản số 2034-CV/TU ngày 21/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo duy trì, bảo tồn, phát huy những phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc; xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình; giảm thiểu những rủi ro tác động tiêu cực đến gia đình, nhất là bạo lực gia đình, xâm hại tình dục trẻ em, buôn bán phụ nữ và trẻ em. Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục bệnh thành tích, hình thức trong công tác triển khai thực hiện công tác gia đình.

Quan tâm lãnh đạo phát triển hệ thống dịch vụ xã hội cơ bản đối với gia đình, hỗ trợ gia đình phát triển bền vững và hạnh phúc. Gắn công tác xây dựng gia đình với thực hiện các đề án phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế hộ gia đình. Chú trọng thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, ưu tiên hộ gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo; hỗ trợ gia đình tiếp cận tín dụng chính sách xã hội, tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Đưa các tiêu chí về công tác xây dựng gia đình vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và từng giai đoạn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chỉ thị tại địa phương, đơn vị.

2- Nâng cao năng lực và chất lượng quản lý nhà nước về công tác gia đình

Thực hiện rà soát, kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước về gia đình từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, thống nhất, gắn kết với các lĩnh vực dân số, bình đẳng giới và trẻ em đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Bố trí số lượng biên chế bảo đảm phù hợp để cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp.

Thực hiện xây dựng hệ giá trị gia đình phù hợp với văn hóa, truyền thống Việt Nam và điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh. Thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục quốc gia về gia đình; chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình và các chương trình, dự án hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc. Cung cấp đầy đủ dữ liệu số về gia đình của tỉnh và dữ liệu số quốc gia. Phát động và tổ chức các cuộc thi sáng tác các tác phẩm văn học - nghệ thuật, báo chí; các giải thể thao, liên hoan, hội thi, hội diễn về chủ đề gia đình.

Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở, bố trí bộ phận cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình tại các cơ sở y tế. Tiếp tục quan tâm đầu tư, xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa ở cơ sở, tạo điều kiện cho mọi gia đình được tiếp cận các kiến thức pháp luật, văn

hóa xã hội, thụ hưởng các chính sách an sinh và phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của Nhân dân.

3- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động, nâng cao nhận thức về công tác gia đình

Tăng cường, đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình; các chuẩn mực, giá trị văn hóa gia đình; kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình; chủ động phòng ngừa các rủi ro tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến gia đình... Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình. Đề cao vai trò của gia đình trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ; phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa, con người Tuyên Quang có trí tuệ, có tinh thần vì cộng đồng, có khát vọng vươn lên; khơi dậy trong Nhân dân tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, phát huy truyền thống quê hương cách mạng; những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình; phê phán lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, cổ động trực quan, hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp.

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm "*Ngày gia đình Việt Nam*", "*Ngày Quốc tế hạnh phúc*", "*Tháng hành động phòng, chống bạo lực gia đình*", "*Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới*"..., đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua; xây dựng và nhân rộng các mô hình, câu lạc bộ về gia đình phù hợp với điều kiện và đặc điểm của từng địa phương, đơn vị. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*", trọng tâm là xây dựng gia đình văn hóa; thôn, tổ dân phố văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*".

Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng các mô hình điển hình, những tập thể, cá nhân, gia đình tiêu biểu trong thực hiện công tác gia đình; những gia đình đạt danh hiệu "*Gia đình văn hóa tiêu biểu*"; gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo; giữ gìn và phát huy các giá trị tốt đẹp của gia đình Việt Nam; gia đình, dòng họ có truyền thống hiếu học...

4- Thực hiện các chính sách và đầu tư nguồn lực cho công tác gia đình

Tăng cường triển khai thực hiện các chính sách, đề án, chương trình về gia đình theo hướng lấy hoạt động của gia đình làm trọng tâm, bảo đảm sự gắn kết xã hội và vai trò của gia đình. Tạo điều kiện, hỗ trợ các gia đình, nhất là gia đình dân tộc thiểu số, gia đình ở vùng sâu, vùng xa gặp nhiều khó khăn phát triển kinh tế, cải thiện đời sống. Gắn việc thực hiện công tác gia đình với Chương trình mục tiêu

quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Huy động các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia xây dựng, cung cấp dịch vụ gia đình, chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ các hộ gia đình nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bảo đảm mọi gia đình được tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản công bằng, bình đẳng, thuận lợi. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở y tế phục vụ công tác cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình. Mở rộng, nâng cao chất lượng hoạt động trợ giúp pháp lý, tư vấn hỗ trợ hôn nhân và gia đình; hỗ trợ gia đình tiếp cận tín dụng chính sách xã hội, tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Hằng năm, bố trí ngân sách địa phương và kinh phí các chương trình mục tiêu để thực hiện nhiệm vụ công tác xây dựng gia đình trên địa bàn tỉnh đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng; chính sách ưu tiên đối với gia đình dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; chính sách trợ giúp đối với gia đình gặp rủi ro, thiên tai, gia đình neo đơn, gia đình có người bệnh nặng, hiểm nghèo, hộ nghèo. Thực hiện việc quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe điện tử cho người có công, người cao tuổi.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tốt việc phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 06 và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm sát thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; xác định thời gian và phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm để thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị ở cấp mình.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ quy định của Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương xem xét, nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ các vấn đề có liên quan đến công tác xây dựng gia đình trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình tại các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

3- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh là các cơ quan, đơn vị nòng cốt, trực tiếp trong triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 06 và Kế hoạch này ở cơ sở. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động hội viên, đoàn viên thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về gia đình; chuẩn mực, giá trị văn hoá gia đình; kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình và giáo dục trong gia đình. Lồng ghép nội dung công tác xây dựng gia đình vào các chương

trình, kế hoạch, cuộc vận động, phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Phát huy vai trò giám sát, phản biện và phản ánh kịp thời với cấp uỷ, chính quyền về công tác xây dựng gia đình.

4- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch chi tiết, xác định nhiệm vụ cụ thể thực hiện cho từng giai đoạn; chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả kế hoạch này. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các đề án phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu, chiến lược quốc gia gắn với công tác xây dựng gia đình; Chiến lược quốc gia phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045; kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

5- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí của tỉnh thông tin, tuyên truyền những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, các mô hình gia đình văn hoá tiêu biểu, nền nếp, ông bà cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hoà thuận, anh chị em đoàn kết, yêu thương nhau, vai trò của gia đình trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 06 và Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 25/12 hằng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo công tác xây dựng gia đình trên địa bàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (*Báo cáo*),
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- BCS Đảng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du Lịch,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các Ban đảng Tỉnh ủy,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Sở Văn hóa Thể thao và Du Lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU,
- Chuyên viên VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Thị Kim Dung